TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 209/2024/QĐST- HNGĐ	*Vĩnh Tường, ngày 10 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 333/2024/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1991; Nơi ĐKHKTT: Thôn H, xã Đ, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; Chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã C, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị đơn: Anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Bùi Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Trần Thị H tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục hai con chung là Bùi Thị Trà M sinh ngày 22/8/2010 và Bùi Anh T sinh ngày 04/4/2022; Anh Bùi Văn Đ tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục 01 con chung là Bùi Tiến M1 sinh ngày 26/10/2012 (hiện nay cháu M và cháu M1 đang ở cùng anh Đ còn cháu T đang ở cùng chị H). Anh Đ và chị H đều không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, đất canh tác, công sức: Chị Trần Thị H và anh Bùi Văn Đ tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị H tự nguyện xin nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu tiền số 0005198 ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường. Chị Trần Thị H được hoàn trả lại số tiền 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải